

**Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom**

**BÁO CÁO QUÝ II/2022**



# Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 9

5  
CỔ  
CỔ  
JÁ  
Y  
G

# Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

## THÔNG TIN CHUNG

### QUỸ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom (“Quỹ”) được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật chứng khoán, Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy chế thành lập và quản lý quỹ mở, Thông tư số 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở và các văn bản pháp luật có liên quan. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 18/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp ngày 8 tháng 9 năm 2015, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60,670,000,000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.067.000,00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 30 tháng 06 năm 2022, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 314.497.742.100 đồng Việt Nam, tương đương với 31.449.774,21 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

### Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là “Công ty Quản lý Quỹ”). Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (trước đây là Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương) là một công ty được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 57/GP-UBCK ngày 30 tháng 1 năm 2019 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và theo các giấy phép điều chỉnh.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 88,9996% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính quý là Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Phí Tuấn Thành – chức danh Phó Tổng Giám đốc được Bà Nguyễn Thị Thu Hiền ủy quyền ký báo cáo tài chính cho kỳ kế toán Quý II kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2022 theo Giấy ủy quyền số 010101/22/UQ-CTHĐQT-TCC ngày 01 năm 01 năm 2022.

### Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ

# Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

## BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà Nguyễn Thị Hoạt	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 06 năm 2022
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 08 năm 2015
Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 08 năm 2015

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2018 lần thứ 2 ngày 22 tháng 6 năm 2019, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư tiếp tục bầu cho nhiệm kỳ 2019-2021.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2020 lần thứ 2 ngày 19 tháng 5 năm 2021, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban Đại diện hiện tại thành nhiệm kỳ 2021-2023.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2021 lần thứ 2 ngày 27 tháng 5 năm 2022, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban Đại diện hiện tại thành nhiệm kỳ 2022-2024

TY  
ÂN  
Q  
ƠN  
T.P

# Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### 1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

#### 1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

#### 1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý I của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2022, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là -15,58% so với giá trị tài sản ròng của Quỹ tại ngày 30 tháng 06 năm 2021.

#### 1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng linh hoạt theo từng thời kỳ nhằm đạt được mục tiêu đầu tư dựa trên các phân tích, đánh giá về kinh tế vĩ mô, chu kỳ kinh tế và yếu tố thị trường. Tuy nhiên, chiến lược đầu tư của Quỹ không nằm ngoài chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị hay sự kết hợp của cả hai chiến lược này.

Theo đó, chiến lược đầu tư của Quỹ bao gồm nhưng không hạn chế đầu tư vào:

- Nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu có vốn hóa lớn và trái phiếu được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh;
- Nhóm chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao;
- Nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn;
- Nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định.

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.

#### 1.4 Phân loại Quỹ

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

#### 1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015

#### 1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2022, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 314.497.742.100 đồng Việt Nam, tương đương với 31.449.774,21 chứng chỉ quỹ.

#### 1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân

# Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

### 1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

## 2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

### 2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Ngày 30 tháng 06 năm 2021	Ngày 30 tháng 06 năm 2020
Danh mục chứng khoán cơ cấu	58,45%	90,56%	81,20%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	41,13%	9,37%	16,50%
Tài sản khác	0,42%	0,07%	2,30%
	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

### 2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Ngày 30 tháng 06 năm 2021	Ngày 30 tháng 06 năm 2020
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	525.375.895.473	390.556.877.939	67.470.964.079
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	31.449.774,21	19.736.864,56	5.870.074,25
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	16.705,23	19.788,19	11.494,05
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	20.200,57	19.788,19	12.341,78
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	16.266,26	16.521,74	9.990,56
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng

# Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	-15,58%	72,16%	-9,17%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
- Tăng trưởng thu nhập (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	-38,97%	246,46%	-17,91%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	2,21%	2,92%	4,79%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	241,01%	244,88%	85,89%

### 2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
1 năm đến thời điểm báo cáo	-15,58%	-15,58%
3 năm đến thời điểm báo cáo	32,01%	9,70%
5 năm đến thời điểm báo cáo	36,12%	6,36%
Từ khi thành lập	67,05%	7,61%
Tăng trưởng chỉ số tham chiếu	Không áp dụng	Không áp dụng

### 2.4 Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Ngày 30 tháng 06 năm 2021	Ngày 30 tháng 06 năm 2020
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ/năm	-15,58%	72,16%	-9,17%

## 3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

### Kinh tế vĩ mô

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2022 tăng 6.4% so với cùng kỳ 2021, cải thiện so với mức tăng 5.7% của 6 tháng đầu năm 2021. Trong cơ cấu GDP, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7.7%, tiếp đến là dịch vụ (6.6%) và cuối cùng là nông, lâm nghiệp, thủy sản (2.8%).

6 tháng đầu năm 2022, kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa đạt lần lượt 185.9 tỷ USD (tăng 17.3% so với cùng kỳ 2021) và 185.2 tỷ USD (tăng 15.5% so với cùng kỳ 2021). Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 0.7 tỷ USD. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 16.0 tỷ USD và nước ngoài xuất siêu 16.7 tỷ USD. Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với 30.1% tổng kim ngạch xuất khẩu, tiếp đến là Trung Quốc (14.1%) và EU (12.7%); Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với 33.1% tổng kim ngạch nhập khẩu, tiếp đến là Hàn Quốc (18%) và các nước ASEAN (13.2%).

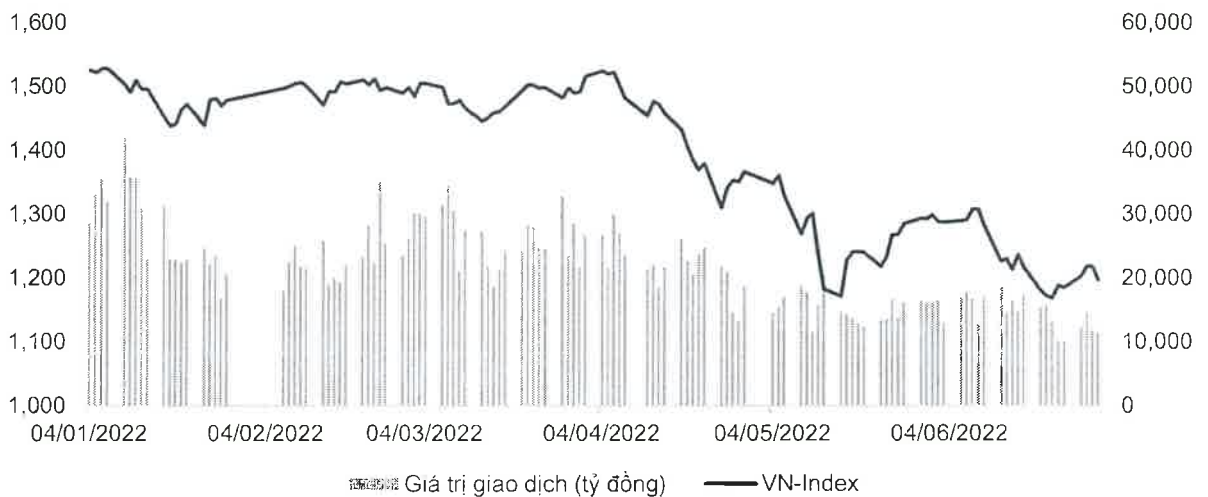
## Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

### BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

CPI bình quân 6T/2022 tăng 2.4% so với cùng kỳ 2021. Trong đó, các mặt hàng tăng giá nhiều nhất là xăng dầu, gas, dịch vụ ăn uống ngoài gia đình. Ngược lại, một số mặt hàng như dịch vụ giáo dục, thực phẩm và bưu chính viễn thông giảm giá, góp phần kiềm chế tốc độ tăng CPI trong 6T/2022.

Nửa đầu năm 2022, nhằm mục tiêu hồi phục và phát triển kinh tế - xã hội, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vẫn giữ nguyên mức lãi suất điều hành, tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho vay. Tính đến thời điểm 20/06/2022, tổng phương tiện thanh toán tăng 3.3% so với cuối năm 2021, thấp hơn mức tăng 3.5% cùng kỳ; tăng trưởng huy động vốn và tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế lần lượt đạt 4.0% và 8.5%, cao hơn so với mức 3.1% và 5.5% cùng kỳ 2021 (GSO).

**Biến động VN-Index 6T/2022**



#### Thị trường chứng khoán

Trước những tin tức vĩ mô tiêu cực, có thể kể đến như chiến tranh Nga – Ukraine, lạm phát leo thang trên toàn cầu,... VN-Index đã có những nhịp điều chỉnh mạnh trong 6 tháng đầu năm 2022. Kết thúc 6T/2022, VN-Index đóng cửa ở mức 1,198 điểm, giảm 20.1% so với thời điểm cuối năm 2021. Thanh khoản thị trường trung bình 6T/2022 ở mức 21,500 tỷ đồng/phiên. Các nhóm ngành giảm giá nhiều nhất bao gồm dịch vụ tài chính, tài nguyên cơ bản, bất động sản, ngân hàng...



# Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

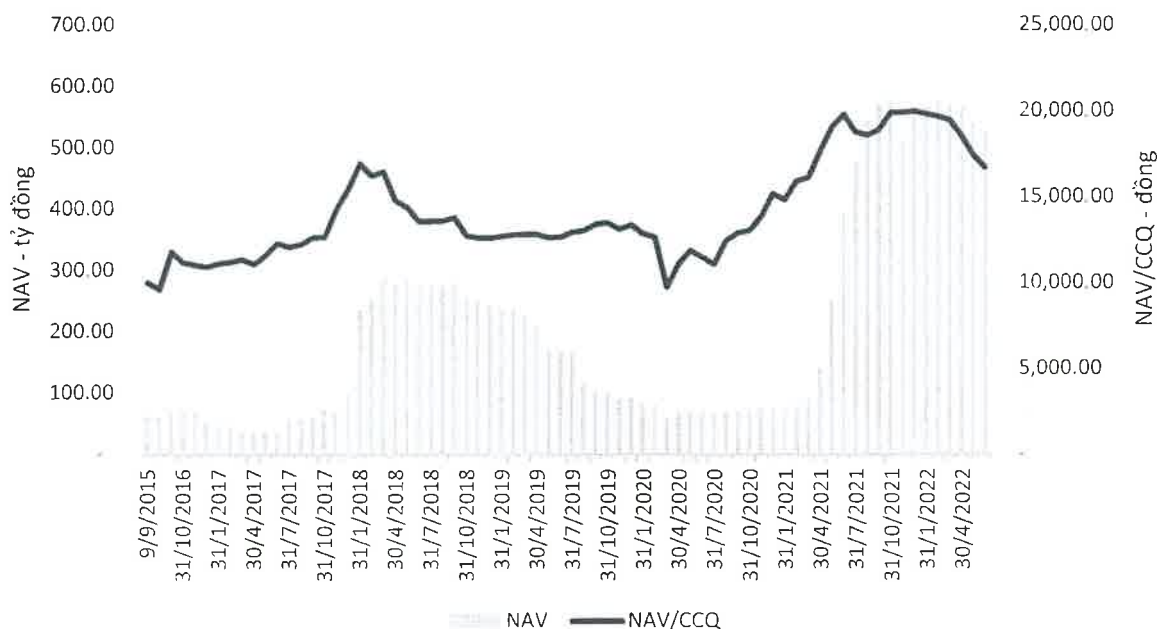
## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### 4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

#### 4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm đến thời điểm báo cáo (%)	5 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	-184,43%	-125,23%	-125,12%	609,97%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	-49,76%	57,29%	48,34%	83,59%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	-15,58%	32,01%	36,12%	67,05%
Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ	-15,58%	9,70%	6,36%	7,61%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	-15,78%	155,49%	852,60%	Không áp dụng

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Quỹ:



#### 4.2 Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Ngày 30 tháng 06 năm 2021	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	525.375.895.473	390.556.877.939	34,52%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	16.705,23	19.788,19	-15,58%

# Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### 4.3 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Dưới 5.000	9.724,00	5.249.907,59	16,69%
Từ 5.000 đến 10.000	412,00	2.733.878,64	8,69%
Từ 10.000 đến 500.000	489,00	16.717.243,15	53,16%
Trên 500.000	9,00	6.748.744,83	21,46%
	<b>10.634,00</b>	<b>31.449.774,21</b>	<b>100%</b>

## 5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Năm 2022, tình hình kiểm soát dịch Covid-19 cùng với các yếu tố vĩ mô trên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng như tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất là những nhân tố quyết định đối với thị trường chứng khoán. Thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Quốc hội quyết nghị chỉ tiêu tăng trưởng GDP của năm 2022 ở mức 6 - 6,5%. Thị trường chứng khoán có tiềm năng tiếp tục tăng trưởng trong dài hạn, với những yếu tố hỗ trợ như sau:

- Vaccine ngừa COVID-19 đã được triển khai tại nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ, tạo tiền đề cho kỳ vọng chấm dứt dịch bệnh trong giai đoạn tới. Hiện nay, với những nỗ lực triển khai tiêm vaccine trên diện rộng, Việt Nam nằm trong những nước có tỷ lệ bao phủ vaccine cao nhất thế giới.
- Dưới áp lực của lạm phát, NHTW ở các nước phát triển đã có những động thái tăng lãi suất điều hành. Tại Việt Nam, mặt bằng lãi suất điều hành trong năm 2022 có khả năng tăng nhưng sẽ vẫn ở mức thấp, hỗ trợ dòng tiền tìm đến những kênh đầu tư sinh lời hấp dẫn như thị trường chứng khoán.
- Nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, các gói kích thích kinh tế mới (giảm thuế VAT 2%, thuế bảo vệ môi trường xăng dầu, điều chỉnh giá các dịch vụ công,...) được đề ra, góp phần kiểm soát lạm phát ở mức hợp lý so với mục tiêu 4% của Quốc hội.
- Lượng giải ngân FDI, lượng kiều hối tích cực góp phần giúp dự trữ ngoại hối duy trì ở mức cao. Nhờ vậy, Ngân hàng Nhà nước có dư địa để điều chỉnh linh hoạt chính sách tỷ giá, qua đó góp phần ổn định vĩ mô, giảm áp lực nhập khẩu lạm phát, hỗ trợ doanh nghiệp.
- Đi cùng với sự phục hồi của nền kinh tế, tín dụng dự kiến tiếp tục tăng trưởng cao, qua đó tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh của ngành Ngân hàng.
- Nhu cầu tiêu dùng trong nước dự kiến tăng trưởng trong năm 2022 với sự phục hồi của thị trường lao động và mức thu nhập khả dụng, tác động tích cực đến ngành Bán lẻ.
- Dòng vốn FDI tiếp tục chảy vào Việt Nam trong giai đoạn tái cơ cấu chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia, là động lực thúc đẩy đối với ngành Bất động sản Khu công nghiệp.
- Theo nghị quyết của Chính phủ về thực hiện chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các gói chính sách tài khóa có tổng quy mô 347 nghìn tỷ đồng, trong đó ngân sách phát triển kết cấu hạ tầng lên tới 134 nghìn tỷ đồng. Đây là yếu tố thúc đẩy giải ngân đầu tư công trong giai đoạn tới. Các ngành được hưởng lợi có thể kể đến như Xây dựng, Vật liệu xây dựng,...

C  
TY  
ÂN  
QU  
ÍNG  
P. H

# Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### 6. THÔNG TIN BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

**Bà Nguyễn Thị Hoạ**

*Chủ tịch*

Cử nhân Kế toán-kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam; Chứng chỉ Kế toán viên Công chứng (ACCA) của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc.

Bà Hoạ có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và Kiểm toán. Bà Hoạ từng đảm nhận vị trí Giám đốc Công ty Bất động sản Huế, Trưởng ban kiểm soát Công ty Tài Chính Hóa Chất và nhiều vị trí cao cấp tại Vietbridge Capital, Công ty Chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia, KPMG và Khối Nguồn vốn Techcombank

**Ông Đặng Thế Đức**

*Thành viên*

Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam. Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

**Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà**

*Thành viên*

Bà Hà có 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Bà Hà gia nhập Công ty Kiểm toán Grant Thornton (Việt Nam) từ năm 1996, bà Hà đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng như Chủ nhiệm kiểm toán, Chủ nhiệm kiểm toán cao cấp, Giám đốc Kiểm toán và hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam).

Bà Hà tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Kế toán; Đại học Ngoại ngữ Hà Nội chuyên ngành Tiếng Anh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên, chứng chỉ Thẩm định giá của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CFA của học viện CFA Hoa Kỳ từ năm 2012.

Ngày 20 tháng 07 năm 2022

Phí Tuấn Thành  
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

